

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 04/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17-01-2018

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thành

Ông Phạm Xuân Đỉnh

-Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Mộng Thùy - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước không tham gia phiên tòa theo công văn số 01/VKS-DS ngày 27/12/2017

Trong ngày 17/01/2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 359/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/12/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 151/2017/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh **Thân Văn D**, sinh năm: 1977 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 6, ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh B

2. Bị đơn : chị **Trần Kim T**, sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 6, ấp 3, xã N, huyện C, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Thân Văn D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: anh D và chị Trần Kim T sau thời gian tìm hiểu đã kết hôn vào năm 2013. Có đăng ký kết hôn tại xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước vào ngày 09/4/2013. Vợ chồng anh sống hạnh phúc được một thời gian đầu sau đó thường xảy ra mâu thuẫn, do vợ chồng không hòa hợp được với nhau vợ chồng thường xuyên gây gổ với nhau những việc nhỏ nhặt. Hai vợ chồng cứ thường xuyên cãi nhau từ những chuyện nhỏ gây ra chuyện lớn. Mâu thuẫn ngày một nhiều từ cách sống đến vấn đề kinh tế gia đình. Anh D cũng đã có người phụ nữ khác và đã có 01 con chung hiện nay đã được 07 tháng tuổi. Nay anh D xác định không còn tình cảm gì với chị T nữa nên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước cho anh D được ly hôn với chị Trần Kim T.

Về con chung: không có con chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết

Về tài sản chung và nợ: không yêu cầu tòa án giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ chị T đến Tòa án làm việc, tham gia phiên họp về giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa sơ thẩm. Tuy nhiên, chị T vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến hay yêu cầu gì của chị T.

Tại phiên tòa:

-Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án thì Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình về việc “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về Thẩm quyền giải quyết: Do nguyên đơn anh Thân Văn D và bị đơn chị Trần Kim T có cùng địa chỉ tổ 6, ấp 3, xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

[1.3] Về sự có mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt. Xét thấy, **Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng bị đơn chị T vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Vì vậy, căn cứ vào Điều 227 BLTTDS, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo thủ tục chung.**

[2]. Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Thân Văn D, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Về hôn nhân: anh D, chị T chung sống và đăng ký kết hôn năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Nha Bích, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Việc chung sống giữa anh D và chị T là hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc, lừa dối. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình xác định hôn nhân giữa chị T và anh D là hợp pháp.

Anh D xác định trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hòa hợp được với nhau, vợ chồng thường xuyên gây gổ với nhau những việc nhỏ nhặt. Hai vợ chồng cứ thường xuyên cãi nhau từ những chuyện nhỏ gây ra chuyện lớn. Mâu thuẫn ngày một nhiều từ cách sống đến vấn đề kinh tế gia đình. Hiện nay anh D cũng đã có người phụ nữ khác và đã có 01 con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần mở phiên hòa giải nhưng chị T vẫn vắng mặt và tại đơn xin xác nhận ngày 14/11/2017 của chính quyền địa phương xác định vợ chồng anh D chị T trong quá trình chung sống vợ chồng anh D, chị T không hòa hợp được nên đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh D và chị T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Thân Văn D.

[2.2] Về con chung: anh D khai hai vợ chồng anh không có con chung nên anh D không yêu cầu tòa án giải quyết

Về tài sản chung và nợ: anh D không yêu cầu tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh D được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên anh D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 9, 51, 56 Luật hôn nhân gia đình;
- Căn cứ Điều 143, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Thân Văn D và chị Trần Kim T

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Anh D phải chịu án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà anh D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009055 ngày 10/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Anh D, chị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng